

Bản án số: **288/2026/HSPT**

Ngày: 06-5-2026

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

Với thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Sỹ Hồng Nam

Các Thẩm phán:

1. Bà Đặng Mạnh Đoan Trang

2. Bà Mai Trần Cảnh

Thư ký tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Đặng Thị Hiền – Thư ký Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Trần Đức Đăng Khương - Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 5 năm 2026 tại trụ sở, Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 185/2026/TLPT-HS ngày 16/3/2026 đối với bị cáo Trần Võ H do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 94/2026/HS-ST ngày 03/02/2026 của Tòa án nhân dân Khu vực 7, Thành phố Hồ Chí Minh.

Bị cáo có kháng cáo: Trần Võ H; Giới tính: Nam; Tên gọi khác: Không; Sinh ngày: 03/01/1987 tại: tỉnh N; Nơi ĐKKHKT: huyện T, tỉnh Nghệ An; Nơi cư trú: Thôn T, huyện T, tỉnh N; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Học vấn: 09/12; Nghề nghiệp: làm bún; Cha: Trần Võ P; Sinh năm: 1930; Mẹ: Chu Thị T; sinh năm: 1940; Vợ, con: chưa có. Tiền án, tiền sự: không. Bị can bị bắt từ ngày 21/01/2025; hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam C - Cơ sở T3 (có mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do có nhu cầu sử dụng ma túy và bán lại cho người khác để kiếm lời, Nguyễn Khắc S đã liên hệ qua điện thoại với đối tượng tên Phan Trung Đ (chưa rõ lai lịch) để mua 2.000.000 đồng ma túy đá. Đ hẹn S đến khu vực lề đường Nguyễn Văn L trước bãi đất trống thuộc ấp D xã B, Thành phố Hồ Chí Minh để giao nhận ma túy. S đến điểm hẹn để nhận ma túy và thanh toán bằng tiền mặt rồi quay về chỗ ở tại địa chỉ số A Đường số C, khu dân cư T, xã B. Sau đó, S lấy một ít ma túy ra sử dụng một mình, số ma túy còn lại S cất giấu để bán khi có người liên hệ hỏi mua.

Ngày 01/01/2025, Trần Võ H nhắn tin qua ứng dụng Zalo cho Nguyễn Khắc S đề hỏi mua 500.000 đồng ma túy đá thì S đồng ý, hai bên thỏa thuận giao nhận ma túy tại trước địa chỉ số E đường L, phường T, Thành phố H. H nhờ anh Nguyễn Hoàng H1 (là đồng nghiệp của H) dùng tài khoản ngân hàng M số 4969012349999 tên NGUYEN HOANG H chuyển 500.000 đồng đến tài khoản ngân hàng H3 số 098665034 tên NGUYEN KHAC S cho S. Sau khi nhận được tiền, S và H gặp nhau tại địa điểm đã hẹn để giao nhận ma túy. Sau đó, H mang ma túy về chỗ làm tại Lò bún C, ấp E, xã Đ, huyện H (cũ) rồi sử dụng một mình hết số ma túy trên.

Đến ngày 13/01/2025, H mượn điện thoại di động của anh Siu T1 và sử dụng tài khoản Zalo của anh T1 là “Tim Siu” gửi tin nhắn thoại cho Nguyễn Khắc S hỏi mua ma túy đá với giá 1.200.000 đồng, S đồng ý. Đến khoảng 18 giờ cùng ngày, H tiếp tục nhờ anh Nguyễn Hoàng H1 chuyển 1.200.000 đồng đến tài khoản của S như lần trước rồi H đưa lại tiền mặt cho anh H1. Sau khi chuyển tiền xong, H và S hẹn giao nhận ma túy tại địa chỉ cũ là số E đường L, phường T. Khoảng 18 giờ 30 phút cùng ngày, H mượn xe mô tô hiệu Honda Wave biển số 29V7 – 124.72 của anh Dương Danh H2 (là đồng nghiệp của H) nói đi mua đồ ăn nên anh H2 đồng ý. Khi H điều khiển xe đến điểm hẹn thì bị lực lượng Công an kiểm tra mời về trụ sở làm việc.

Đối với Nguyễn Khắc S sau khi hẹn giao mua túy cho H xong, S lấy gói ma túy có sẵn rồi chia làm hai phần ngẫu nhiên và đựng trong hai gói khác nhau để mang đi bán cho H. Trong đó, một gói S dùng để bán cho H, gói còn lại S để sẵn nếu có người hỏi mua thì bán rồi S để hai gói ma túy vào túi quần bên phải và đặt xe ôm công nghệ đi giao ma túy cho H, trên đường đi đến trước địa chỉ số A Đường số I, phường A, Thành phố H thì bị lực lượng 363 Công an quận G kiểm tra phát hiện ma túy đang cất trong người nên tiến hành thu giữ và lập biên bản bắt người phạm tội quả tang.

Căn cứ Kết luận giám định số 1868/KL-KTHS ngày 23/01/2025 của Phòng K Công an Thành phố H kết luận: tinh thể trong 02 gói nylon là ma túy loại Methamphetamine có trọng lượng lần lượt là 1,0235 gam và 0,8714 gam. (BL: 105)

Vật chứng vụ án:

- 02 gói nylon chứa tinh thể (đã được niêm phong có chữ ký của Nguyễn Khắc S và hình dấu Công an P1, quận G).

- 01 điện thoại di động hiệu Oppo Reno 7 Z (thu giữ của Nguyễn Khắc S).

- 01 điện thoại di động hiệu Realme có gắn sim số 0963166548 (thu giữ của anh Siu T1). (BL: 55-57)

- 01 xe máy hiệu Wave S biển số 29V7 – 124.72. Qua xác minh chiếc xe trên do ông Dương Danh Đ1 (là ông nội của anh Dương Danh H2) đứng tên chủ sở hữu. Anh H2 cho biết chiếc xe này được ông Đ1 cho mượn để sử dụng.

Cơ quan điều tra đã nhập kho số vật chứng nêu trên theo Phiếu nhập kho số 229/PNK ngày 18/6/2025. (BL: 183)

Tại Bản cáo trạng số: 109/CT-VKSKV7 ngày 26 tháng 11 năm 2025 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 7, Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố bị cáo Nguyễn Khắc S về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Truy tố bị cáo Trần Võ H về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa Đại diện Viện kiểm sát nhân Khu vực 7, Thành phố Hồ Chí Minh, thực hành quyền công tố giữ nguyên cáo trạng đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo: Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Bị cáo Nguyễn Khắc S: 08 (tám) năm đến 09 (chín) năm tù về tội “mua bán trái phép chất ma túy”. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Trần Võ Hiền T2 03 năm đến 04 năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Xử lý vật chứng: Đề nghị xử lý theo quy định của pháp luật.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 94/2026/HS-ST ngày 26/11/2025 của Tòa án nhân dân Khu vực 7, Thành phố Hồ Chí Minh đã Quyết định:

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Khắc S: 08 (tám) năm 06 (sáu) tháng tù, về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Thời hạn tù tính từ ngày 13/01/2025.

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Trần Võ H: 03 (ba) năm tù, về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Thời hạn tù tính từ ngày 21/01/2025.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn quyết định xử lý vật chứng, án phí và thông báo quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 10/02/2026, bị cáo Trần Võ H có đơn kháng cáo xin được giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

Bị cáo: Bị cáo giữ nguyên kháng cáo đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Tại phiên tòa phúc thẩm, đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Bị cáo không tranh luận về tội danh, lời nói sau cùng đề nghị Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng khoan hồng của pháp luật, giảm hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Kháng cáo của bị cáo Trần Võ H làm trong thời hạn luật định nên được xem xét theo thủ tục phúc thẩm.

[2] Về tội danh: Trong khoảng thời gian từ ngày 01/01/2025 đến ngày 13/01/2025, Nguyễn Khắc S đã chủ động liên hệ mua ma túy Methamphetamine của đối tượng tên Phan Trung Đ nhằm mục đích chia nhỏ bán lại kiếm lời. Sau khi mua được ma túy, S cất giữ tại nơi ở, đã bán cho Trần Võ H một lần với số tiền 500.000 đồng và tiếp tục thỏa thuận bán thêm ma túy vào ngày 13/01/2025. Khi chuẩn bị mang ma túy đi giao cho H thì S bị lực lượng Công an phát hiện bắt quả tang, thu giữ tổng khối lượng 1,8949 gam Methamphetamine. Hành vi của bị cáo thể hiện rõ mục đích mua đi bán lại trái phép chất ma túy nhằm thu lợi, đủ yếu tố cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự. Đối với Trần Võ H, bị cáo là người nghiện ma túy, đã nhiều lần liên hệ với S để mua ma túy sử dụng. Ngày 13/01/2025, H đã chuyển khoản số tiền 1.200.000 đồng cho S để mua ma túy.

[3] Bị cáo Trần Võ H có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy phục vụ cho việc sử dụng cá nhân, cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự và đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự. Do vậy, Bản án hình sự sơ thẩm số 94/2026/HS-ST ngày 03/02/2026 của Tòa án nhân dân Khu vực 7, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử bị cáo Trần Võ H về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy”, theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 là có căn cứ và đúng pháp luật.

[4] Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt. Xét yêu cầu kháng cáo của các bị cáo xin được giảm nhẹ hình phạt, Hội đồng xét xử phúc thẩm nhận thấy, Toà án cấp sơ thẩm đã áp dụng cho các bị cáo các tình tiết giảm nhẹ là “...Đối với bị cáo Trần Võ H: bị cáo là người mua ma túy nhằm mục đích sử dụng cho bản thân, không tham gia vào hoạt động mua bán, vai trò và mức độ nguy hiểm thấp hơn so với bị cáo S. Bị cáo có nhân thân tốt, phạm tội lần đầu, không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Về tình tiết giảm nhẹ: trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Ngoài tình tiết nêu trên, các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo Điều 52 Bộ luật Hình sự...” là đã xem xét đầy đủ vai trò, tính chất, mức độ phạm tội và nhân thân của các bị cáo nên không có cơ sở để chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị cáo.

Xét đề nghị của Viện Kiểm sát tại phiên tòa phúc thẩm là có cơ sở để chấp nhận. Do vậy, không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

[5] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[6] Bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo qui định tại Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án có hiệu lực ngày 01/01/2017.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 94/2026/HS-ST ngày 03/02/2026 của Tòa án nhân dân Khu vực 7, Thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Trần Võ H: 03 (ba) năm tù, về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Thời hạn tù tính từ ngày 21/01/2025.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm 200.000 (hai trăm ngàn) đồng.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận :

- TANDTC; (1)
- VKSND TP.HCM; (3)
- VKSND Khu vực 7 (1)
- CATP. HCM; (1)
- Bị cáo; (1)
- THA Khu vực 7 (1)
- TAND Khu vực 7(1)
- UBND nơi BC cư trú; (4)
- Sở Tư pháp; (1)
- Lưu, hồ sơ (20)

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Sỹ Hồng Nam